

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~768~~ /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục Dự án Nâng cấp mạng lưới giao thông
GMS phía Bắc lần 2 (QL 217) vay vốn ADB**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 2840/BKHĐT-KTĐN ngày 14 tháng 5 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục Dự án Nâng cấp mạng lưới giao thông GMS phía Bắc lần 2 (QL 217) vay vốn Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), như sau:

- Tổng mức vốn của Dự án: 78.358.000 USD, trong đó:
 - + Vốn ODA: 71.228.000 USD;
 - + Vốn đối ứng: 7.130.000 USD (tương đương 152 tỷ đồng).
- Cơ quan chủ quản: Bộ Giao thông vận tải;
- Mục tiêu và các kết quả chủ yếu của Dự án:

+ Mục tiêu tổng quát của Dự án: Giảm đói nghèo thông qua việc giảm chi phí đi lại, nâng cao chất lượng và độ tin cậy của hệ thống giao thông đường bộ, cải thiện khả năng lưu thông trong khu vực dân cư và khu vực phát triển, nâng cao khả năng tiếp cận thị trường, các dịch vụ xã hội, cơ hội việc làm.

+ Mục tiêu cụ thể: Nâng cao tốc độ, rút ngắn thời gian hành trình trên tuyến, tăng khả năng an toàn, giảm bớt ách tắc và tai nạn giao thông, giảm giá thành vận tải; mở rộng việc sử dụng đường bộ và dịch vụ vận tải; cải thiện hoạt động duy tu bảo dưỡng đường.

- Kết quả chủ yếu của dự án:

+ Nâng cấp 44,675km Quốc lộ 217 từ Km59+800 - Km 104+475 (giao với QL15) để đạt tiêu chuẩn cấp III miền núi (bề rộng nền đường Bn = 9m, bề rộng mặt đường cả gia cố Bm = 8m);

+ Hoàn thành cầu vượt đường sắt và Quốc lộ 1 A tại đầu tuyến có chiều dài cầu vượt 310m và chiều dài đường kết nối hai đầu cầu 2,3km.

- Nguồn và cơ chế tài chính đối với Dự án: Vốn ODA là vốn vay ưu đãi (ADF) của ADB. Vốn đối ứng từ nguồn vốn Ngân sách Nhà nước cấp hàng năm cho Bộ Giao thông vận tải.

+ Cơ chế tài chính trong nước đối với dự án: Ngân sách Nhà nước cấp phát.

- Thời gian thực hiện Dự án: 3 năm (2015 – 2018).

Điều 2. Đồng ý Dự án được sử dụng vốn vay ADB để giải phóng mặt bằng như kiến nghị của Bộ Giao thông vận tải. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính làm việc cụ thể với Bộ Giao thông vận tải về giảm mức đầu tư từ nguồn trong nước, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ tương ứng với phần vốn vay ADB cho giải phóng mặt bằng của Dự án trên, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 3. Bộ Giao thông vận tải tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan để điều chỉnh nội dung Dự án, có rà soát lại nguồn vốn dự kiến vay ADB cho giải phóng mặt bằng, đảm bảo thực hiện dự án đúng tiến độ, hiệu quả và theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan triển khai các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

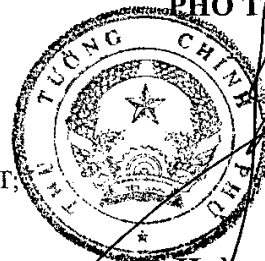
Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Ngoại giao, Tư pháp, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTg CP, các PTTgCP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, GTVT, Ngoại giao, Tư pháp;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, các Vụ: TH, HC, KTN, KTTH; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHQT(3). AT. 34

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải